

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày 22 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Ngân

2. Bà Trần Thị Dinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2024/TLST- HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2024/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/HSST-QĐ ngày 15 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Văn T** - Sinh ngày 16/12/1994 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái

Nơi ĐKKHKT: Thôn Ngòi Quán, xã Cẩm Nhân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

Nơi ở: Thôn Dkrăng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn T1 (Đã chết) và bà Lương Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố L. “Có mặt”.

2. Họ và tên: **Đặng Văn T2** - Sinh ngày 10/4/1997 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái

Nơi cư trú: Xã Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn D (Đã chết) và bà Đàm Thị C; Vợ là Đào Thị M - Sinh năm 2005; Bị cáo có 01 con sinh năm 2024; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định số 36/QĐ-XPVPHC ngày 07/8/2020 của Công an thành phố L đã xử phạt Đặng Văn T2 về hành vi Xâm hại

sức khỏe của người khác, cản trở người thi hành công vụ. Ngày 10/8/2020 Đặng Văn T2 thi hành xong. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội Đặng Văn T2 đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố L. “Có mặt”.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn C1 - Sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 01/01/2022, Nguyễn Văn C1 điều khiển xe ô tô bán tải màu cam (không rõ biển kiểm soát) chở một người nam giới tên T3 - Sinh năm 1987, nơi cư trú: thành phố Y, Yên Bái (chưa rõ lai lịch) đến quán đồ nướng của Trần Thị H - Sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn L, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai tại thôn L, xã C, thành phố L, Lào Cai mục đích tìm gái bán dâm. Tại đây có Trần Thị H; Cao Xuân N1 - Sinh năm 1974, nơi cư trú: Tổ B, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Dương Văn T - Sinh năm 1994, nơi cư trú: thôn N, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Hoàng Ngọc S - Sinh năm 1986, nơi cư trú: thôn L, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai và một người tên D1 (không rõ lai lịch). Các nhân viên nữ gồm: Nguyễn Trang Á - Sinh năm 2007, nơi cư trú: Xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái; Lý Tả M1 - Sinh năm 1997, nơi cư trú: Xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; Lò Thị M2 - Sinh năm 2002, nơi cư trú: Xã L, thị xã S, tỉnh Lào Cai và T4; N (không rõ lai lịch) đang ngồi ở cửa quán. Nguyễn Văn C1 xuống xe rồi nói “cho nhân viên đi chơi”, thì có ai đó trong quán trả lời “bận rồi, không có nhân viên”. Do bức tức, Nguyễn Văn C1 dùng tay gạt bộ ẩm chén trên bàn rơi xuống đất và chửi những người có mặt trong quán. Cao Xuân N1 đi vào nhà lấy 02 đoạn tuýp sắt ở góc cửa đưa cho D1 một chiếc tuýp sắt rồi lao vào định đánh C1 thì được Nguyễn Đức T5 - Sinh năm 1997, nơi cư trú: Tổ E, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai, Trần Trung H1 - Sinh năm 1994, nơi cư trú: Tổ G, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai và mọi người can ngăn. Nguyễn Văn C1 đi ra ngoài dùng điện thoại gọi cho ai đó, rồi điều khiển xe đi. Sau đó, Trần Thị H, Dương Văn T, Cao Xuân N1, D1, Nguyễn Trang Á, Lý Tả M1, Lò Thị M2 đi vào trong nhà khoá cửa lại. Dương Văn T sử dụng điện thoại di động gọi điện cho Dương Thị C2 - Sinh năm 1992, nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Phạm Trung K - Sinh năm 1991, nơi cư trú: Phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An và Nguyễn Văn T6 - Sinh năm 1995, nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai, mục đích kể lại việc mâu thuẫn với Nguyễn Văn C1 và nhờ mọi người vào giúp. Sau đó, Dương Văn T đi ra phía sau nhà rồi trèo tường sang bên kho của cây xăng nhìn thấy 01 con dao dài khoảng 30 cm, phần rộng nhất khoảng 10 cm, lưỡi dao được chia làm 02 phần, nửa trên có màu đen, nửa dưới có màu sáng trắng kim loại, đầu mũi dao bằng, gắn với phần cán gỗ có chiều dài khoảng 10 cm để trên bàn, T nhặt dao giấu vào trong cặp quần phía sau trên người rồi trèo qua tường vào nhà Trần Thị H.

Sau khi nhận được điện thoại của Dương Văn T, Dương Thị C2 gọi điện thoại cho chồng là Hà Minh H2 - Sinh năm 1983, nơi cư trú: Tổ B, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai kể lại sự việc của T và nhờ H2 vào giúp. Hà Minh H2 đồng ý, rồi đi một mình điều khiển xe đi vào nhà Trần Thị H tại thôn L, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Sau khi nhận được điện thoại của Dương Văn T, nhóm của Phạm Trung K gồm: Nguyễn Văn T6, Phan Văn T7 - Sinh năm 2001, nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai; Vũ Anh D1 - Sinh năm 1998, nơi cư trú: Tổ E, phường X, thành phố L, Lào Cai; Nguyễn Hữu T8 - Sinh năm 2001, Xóm B, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Hoàng Văn L - Sinh năm 1992, nơi cư trú: bản 2AB, xã K, huyện B, tỉnh Lào Cai; Hoàng Minh N2 - Sinh năm 1998, nơi cư trú: tổ B, thị trấn K, huyện V, tỉnh Lào Cai; Bàn Tà L1 - Sinh năm 1997, nơi cư trú: thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Lù Dìn T9 - Sinh năm 1999, nơi cư trú: T, huyện M, tỉnh Lào Cai); Đặng Văn T2 - Sinh năm 1997, nơi cư trú: thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái đồng ý và mang theo 02 dao. Cả nhóm lên 02 xe taxi và 01 xe bán tải màu xám do Lù Dìn T9 điều khiển cùng đi vào nhà Trần Thị H tại thôn L, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai, mục đích đánh nhóm của Nguyễn Văn C1 giúp Dương Văn T.

Tại nhà Trần Thị H có Cao Ngọc T10 - Sinh năm 1986, nơi cư trú: tổ A, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Hà Minh H2 và người tên Đ (không rõ lai lịch) D1, Nguyễn Trang Á, Lý Tả M1, Lò Thị M2, Dương Văn T; Hà Minh H2; Nguyễn Văn T6, Phan Văn T7; Vũ Anh D1; Nguyễn Hữu T8; Hoàng Văn L, Hoàng Minh N2; Bàn Tà L1; Lù Dìn T9; Đặng Văn T2 ngồi ở bàn uống nước. Nguyễn Văn C1 điều khiển xe bán tải, màu cam đến đỗ trước cửa quán rồi đi vào nói chuyện với mọi người. Hà Minh H2 nói chuyện với Nguyễn Văn C1 để giải quyết mâu thuẫn với Cao Xuân N1 và Dương Văn T nhưng không giải quyết được nên Hà Minh H2 đi ra xe ô tô. Ngay sau đó, Cao Xuân N1 đứng lên dùng tay phải đâm 01 phát trúng vào mặt của Nguyễn Văn C1. Bị đánh C1 đưa tay lên đỡ thì Cao Ngọc T10, Dương Văn T, Phạm Trung K, Vũ Anh D1, Phan Văn T7, D1 đứng lên đi về phía Nguyễn Văn C1. Nguyễn Văn C1 quay người bỏ chạy ra xe ô tô thì bị Cao Ngọc T10 dùng tay đâm 01 phát trúng vào mặt, Nguyễn Văn C1 tiếp tục bỏ chạy ra phía ngoài đường Q được khoảng 05m thì bị Dương Văn T nhảy lên dùng chân phải đạp 01 phát trúng vào lưng làm Nguyễn Văn C1 ngã ra giữa đường. Ngay lúc đó cả nhóm lao vào dùng tay, chân đá nhiều phát vào người Nguyễn Văn C1. Phạm Trung K đi đến xe bán tải màu xám để lấy dao, Đặng Văn T2 đi đến khu vực bàn uống nước nhặt 01 con dao quắm dài khoảng 40cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, giữa phần lưỡi dao có đoạn gấp khúc, đầu nhọn, phần cán làm bằng nhựa màu đen giấu vào bên trong người rồi lấy vạt áo khoác che lại. Đặng Văn T2 chạy vòng qua xe bán tải màu cam thấy Nguyễn Văn C1 đang trong tư thế ngồi xồm, hai tay chống đất chuẩn bị đứng lên để bỏ chạy theo hướng đi thị xã S. Đặng Văn T2 dùng tay phải lấy dao từ bên trong người ra chém 01 phát trúng vào vùng bắp tay bên phải của Nguyễn Văn C1. Dương Văn T chạy vòng lên phía trước đám đông để chặn đầu thấy Nguyễn Văn C1 đang trong tư thế vùng đứng dậy để bỏ chạy. Dương Văn T lấy dao từ trong cặp quần phía sau giơ lên chém 01 phát về phía C1, bị T chém C1 giơ tay trái lên để che đầu thì trúng vào mu bàn tay trái. Nguyễn Văn C1 tiếp tục bỏ chạy được khoảng 02 (hai) mét thì Dương Văn T đuổi và chém với theo 01 phát vào phần lưng phía dưới của C1. Sau đó, các đối tượng lên xe đi khỏi hiện trường. Nguyễn Văn C1 được Trần Trung H1, Nguyễn Đức T5

đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh L điều trị từ ngày 01/01/2022 đến ngày 10/01/2022 ra viện.

Ngày 13/01/2022, Cơ quan điều tra tiến hành ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Trung K và các đối tượng có liên quan khác tại số nhà C, đường L, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật gì.

Ngày 06/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L ra Quyết định trưng cầu giám định số 25 trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh L giám định thương tích, mức tổn hại sức khoẻ đối với Nguyễn Văn C1.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 10/TgT ngày 13/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh L, kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định pháp y, pháp y tâm thần. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau:

Đứt gân duỗi ngón II bàn tay trái đã khâu phục hồi, còn hạn chế vận động: Mức tổn hại sức khoẻ là 05% tại mục VI.5.2.2.

Đứt gân duỗi ngón III bàn tay trái đã khâu phục hồi, còn hạn chế vận động: Mức tổn hại sức khoẻ là 02% tại mục VI.5.3.2.

Đứt gân duỗi ngón IV bàn tay trái đã khâu phục hồi, còn hạn chế vận động: Mức tổn hại sức khoẻ là 05% tại mục VI.5.4.2.

Vết thương đang liền sẹo mua bàn tay trái kích thước trung bình: Mức tổn hại sức khoẻ là 02% tại Mục I.2.

Sẹo tại 1/3 trên ngoài cánh tay phải kích thước trung bình: Mức tổn hại sức khoẻ là 02%.

Sẹo vùng thắt lưng trái: Không xếp mức tổn thương cơ thể do không có căn cứ xác định thương tích này hình thành tại thời điểm xảy ra vụ việc tại ngày 01/01/2022.

Cơ chế chấn thương : Chấn thương trực tiếp.

Vật gây thương tích: Vật sắc.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% (mười hai phần trăm).

Cáo trạng số 163/CT-VKS ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Dương Văn T, Đặng Văn T2 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T, Đặng Văn T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Văn T, Đặng Văn T2 về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội

“Cố ý gây thương tích” , xử phạt bị cáo Dương Văn T với mức án tù 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T2 phạm tội “Cố ý gây thương tích” , xử phạt bị cáo Đặng Văn T2 với mức án tù 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Dương Văn T và bị cáo Đặng Văn T2 mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn C1 số tiền 15.000.000 đồng.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn T và Đặng Văn T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và kết luận giám định. Bị cáo Dương Văn T, Đặng Văn T2 là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên khoảng 03 giờ 00 phút ngày 01/01/2022, Dương Văn T dùng 01 con dao dài khoảng 30 cm, phần rộng nhất khoảng 10 cm, lưỡi dao được chia làm 02 phần, nửa trên có màu đen, nửa dưới có màu sáng trắng kim loại, đầu mũi dao bằng, gắn với phần cán gỗ có chiều dài khoảng 10 cm. Đặng Văn T2 dùng 01 con dao quắm dài khoảng 40cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, giữa phần lưỡi dao có đoạn gấp khúc, đầu nhọn, phần cán làm bằng nhựa màu đen là hung khí nguy hiểm chém đánh gây thương tích, tổn hại sức khỏe cho anh Nguyễn Văn C1 là 12%. Vì vậy, các bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 của Bộ luật Hình sự. Đây là vụ án đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn, trong đó Dương Văn T là người khởi xướng và là người thực hành tích cực, trực tiếp dùng dao chém vào phần mu bàn tay trái và phần lưng phía dưới trên người anh Nguyễn Văn C1. Nên Dương Văn T phải là người giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Đặng Văn T2 là người

trực tiếp dùng dao chém vào vùng bắp tay bên phải của Nguyễn Văn C1 gây tổn hại sức khỏe cho Nguyễn Văn C1 nên bị cáo giữ vai trò là người thực hành tích cực trong vụ án.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Dương Văn T, Đặng Văn T2 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy C1 phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Đối với bị cáo Đặng Văn T2, tại Quyết định số 36/QĐ-XPVPHC ngày 07/8/2020 của Công an thành phố L đã xử phạt Đặng Văn T2 về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác, cản trở người thi hành công vụ. Ngày 10/8/2020 Đặng Văn T2 thi hành xong. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội Đặng Văn T2 đã được xóa tiền sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; Bị cáo Đặng Văn T2 có ông nội là ông Đặng Văn T11 được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo Dương Văn T và bị cáo Đặng Văn T2 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn C1 yêu cầu bị cáo Dương Văn T và Đặng Văn T2 mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh C1 số tiền là 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí bồi thường cho anh Nguyễn Văn C1 số tiền trên nên cần buộc bị cáo Dương Văn T và bị cáo Đặng Văn T2 mỗi bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn C1 số tiền 15.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với con dao Dương Văn T dùng chém gây thương tích cho Nguyễn Văn C1 ngày 01/01/2022. Quá trình điều tra xác định được: sau khi chém Nguyễn Văn C1, Dương Văn T cầm dao lên xe ô tô để dưới sàn ghế sau xe của Hà Minh H2 rồi cùng H2 đi ra thành phố L ăn uống. Hà Minh H2 khai nhận không biết và không nhìn thấy con dao nào trên xe ô tô. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được; Đối với con dao Đặng Văn T2 dùng chém gây thương tích cho Nguyễn Văn C1 ngày 01/01/2022. Quá trình điều tra xác định được: sau khi chém Nguyễn Văn C1, Đặng văn T2 mang dao về cất giấu ở phòng trọ tại số nhà I, đường

Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiến hành truy tìm nhưng đến nay không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về các vấn đề khác liên quan trong vụ án: Đối với Phạm Trung K, Cao Xuân N1, Cao Ngọc T10, Phan Văn T7, Vũ Anh D1 và người tên D1 là những đối tượng có liên quan tham gia đánh Nguyễn Văn C1 ngày 01/01/2022 tại thôn L xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã tiến hành điều tra xác minh nhưng các đối tượng trên không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Dương Văn T và bị cáo Đặng Văn T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Dương Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2024.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T2 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/8/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Dương Văn T và bị cáo Đặng Văn T2 mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn C1 số tiền 15.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Văn T2 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSNDTPLC; CATPLC;
- Chi cục THADSTPLC;
- Cơ quan THAHSCATP;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thu Trang